

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của
Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ

được gửi cho tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh được kiểm tra theo Kế hoạch thay cho thông báo (*không bao gồm Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Thủ trưởng sở, ban, ngành thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *1*

Nơi nhận:

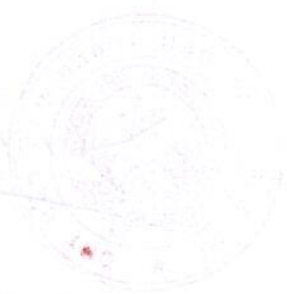
- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- CT và các PCT UBND TPCT;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- Thành viên Ban Chỉ đạo 389/TP theo Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 22/7/2025;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Tổ chức, cá nhân tại Điều 1 (để thông báo);
- Niêm yết công khai tại Chi cục QLTT;
- Trang TTĐT Chi cục QLTT;
- Lưu: VT, PV *uu*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam

SECRET



Handwritten signature or initials.



KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2025 của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Căn cứ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2025;
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;
- Thông tư số 45/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực quản lý thị trường;
- Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương;
- Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương thành phố Cần Thơ.

2. Mục đích

- Quán triệt, thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 40/CĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc xử lý vụ việc sản xuất, phân phối sữa giả; Công điện số 41/CĐ-TTg ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý vụ việc sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Công

điện số 65/CĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về mở đợt cao điểm đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17 năm 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới; Công điện số 82/CĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; Chỉ thị số 12/CT-BCT ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc tăng cường quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp chính quyền trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc tiếp tục đẩy mạnh cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc tăng cường quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương; Cộng văn số 160-CV/ĐU ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Đánh giá tình hình thực thi quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; tổng kết, đánh giá, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực nêu trên; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp để khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

- Việc kiểm tra không gây khó khăn đến doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp được diễn ra bình thường.

- Việc tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá, phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành để từ đó kiến nghị, đề xuất đến cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề; tập trung giám sát, kiểm tra trong thương mại điện tử.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ trên cơ sở quy mô địa bàn, nhân sự và tình hình thực tế; tập trung vào một số lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm để tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu, nguyên liệu thuốc lá, thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng và các sản phẩm thuốc lá.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh khí.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh về: dược phẩm, thực phẩm chức năng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản; hàng điện tử, sản phẩm thời trang, mỹ phẩm, đường cát.

(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra và thời điểm dự kiến kiểm tra được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh thuốc lá

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép.

- Việc chấp hành quy định về nghĩa vụ của doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện mua bán sản phẩm thuốc lá.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân được cấp Giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá.

- Việc chấp hành quy định về tem sản phẩm thuốc lá.

- Việc chấp hành quy định về bán thuốc lá.

- Việc chấp hành quy định về quảng cáo, khuyến mại thuốc lá.

- Việc chấp hành các quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.2. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, hộ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai, LPG chai mini lưu thông trên thị trường.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh mua bán khí.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai.

- Việc chấp hành quy định về việc thực hiện các quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí.

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

(Tùy vào đối tượng kiểm tra, ngành nghề kiểm tra mà lựa chọn nội dung kiểm tra cho phù hợp với thực tế).

2.3. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép/giấy chứng nhận đủ điều kiện.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hóa chất.

- Việc chấp hành quy định về thực hiện yêu cầu chung về đảm bảo an toàn, điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.

- Việc chấp hành quy định về hoạt động sản xuất, kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có

điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp; giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp; giấy phép xuất nhập khẩu tiền chất công nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về Biện pháp/Kế hoạch Phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

- Việc chấp hành quy định về nội dung, chế độ báo cáo hoạt động hóa chất.

2.4. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức, hộ kinh doanh kinh doanh mặt hàng phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về điều kiện buôn bán phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.

- Việc thực hiện quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

- Việc chấp hành quy định về chất lượng trong buôn bán/mua bán phân bón/thuốc bảo vệ thực vật/thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

(Tùy vào đối tượng kiểm tra, ngành nghề kiểm tra mà lựa chọn nội dung kiểm tra cho phù hợp với thực tế).

2.5. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh mặt hàng điện tử

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy.

- Việc chấp hành quy định về dán nhãn năng lượng.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.6. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức/hộ kinh doanh mặt hàng dược phẩm, thực phẩm chức năng

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh.

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.

- Việc chấp hành quy định về công bố chất lượng sản phẩm.

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
(Tùy vào đối tượng kiểm tra, ngành nghề kiểm tra có thể lựa chọn nội dung kiểm tra hoặc bổ sung nội dung kiểm tra cho phù hợp với thực tế).

2.7. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức kinh doanh mặt hàng đường cát

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về điều kiện an toàn thực phẩm.
- Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.8. Nội dung kiểm tra đối với tổ chức về hoạt động thương mại điện tử

- Việc chấp hành quy định về thiết lập website thương mại điện tử hoặc ứng dụng thương mại điện tử trên nền tảng di động.
- Việc chấp hành quy định về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động.
- Việc chấp hành quy định về cung cấp dịch vụ thương mại điện tử.
- Việc chấp hành quy định về bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử.

2.9. Nội dung kiểm tra đối với hộ kinh doanh kinh doanh mặt hàng sản phẩm thời trang

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp quy.
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

2.10. Nội dung kiểm tra đối với hộ kinh doanh kinh doanh mỹ phẩm

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh.
- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ.
- Việc chấp hành quy định về công bố chất lượng sản phẩm.
- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa.
- Việc chấp hành quy định về sở hữu trí tuệ và chất lượng hàng hóa *(nếu có dấu hiệu vi phạm)*.

3. Thời gian thực hiện

Từ ngày Kế hoạch được phê duyệt đến trước ngày 15 tháng 11 năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

- Các Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan thực hiện Kế hoạch.
- Cơ quan phối hợp theo Phụ lục Danh sách tổ chức, cá nhân dự kiến kiểm tra kèm theo Kế hoạch này. Trong trường hợp cần thiết, Đội Quản lý thị trường kiến nghị Chi cục Quản lý thị trường có văn bản mời các cơ quan có liên quan trên địa bàn thành phố để hỗ trợ thực hiện kiểm tra có hiệu quả và đúng pháp luật.
- Phối hợp với các cơ quan báo, đài đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân.

2. Nhiệm vụ của các đơn vị thực hiện kế hoạch kiểm tra

2.1. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp (Chi cục Quản lý thị trường)

- Làm đầu mối phối hợp với các Phòng, Đội Quản lý thị trường triển khai thực hiện Kế hoạch và tham mưu tổng hợp báo cáo theo đúng quy định.
- Trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, xử lý theo quy định pháp luật; hỗ trợ, phối hợp các Đội Quản lý thị trường thực hiện kiểm tra khi cần thiết.
- Tiếp nhận và tham mưu Lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường xử lý các hồ sơ vượt thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường. Tham mưu cho Lãnh đạo Chi cục trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến Kế hoạch này.
- Có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ pháp luật của các Đội Quản lý thị trường trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai hoạt động công vụ của công chức để kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh công chức hoàn thành nhiệm vụ được phân công, đảm bảo chất lượng và thời gian quy định.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố.
- Tổng hợp đề xuất, kiến nghị của các Đội Quản lý thị trường liên quan đến những hạn chế, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật để tham mưu, đề xuất, kiến nghị những giải pháp khắc phục, quản lý phù hợp.

2.2. Phòng Tổ chức - Hành chính (Chi cục Quản lý thị trường)

- Tham mưu đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.
- Hướng dẫn việc xây dựng chứng từ, thanh toán kinh phí đối với các hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm cho các Phòng, Đội Quản lý thị trường theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, trên cơ sở thành tích đạt được đề xuất Lãnh đạo Chi cục chọn ra những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định; đồng thời, phê bình, xem xét kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có thái độ và hành vi vi phạm pháp luật.

2.3. Các Đội Quản lý thị trường

- Căn cứ Kế hoạch kiểm tra này và theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, các Đội trưởng Đội Quản lý thị trường ban hành Quyết định kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh đã nêu tại Phụ lục Danh sách tổ chức, cá nhân dự kiến kiểm tra kèm theo Kế hoạch này, cụ thể:

- + Đội Quản lý thị trường số 1: kiểm tra 06 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 2: kiểm tra 04 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 3: kiểm tra 04 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 4: kiểm tra 04 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 6: kiểm tra 03 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 7: kiểm tra 04 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 8: kiểm tra 03 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 9: kiểm tra 05 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 10: kiểm tra 04 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 11: kiểm tra 04 cơ sở.
- + Đội Quản lý thị trường số 12: kiểm tra 04 cơ sở.
- + Đội cơ động: kiểm tra 03 cơ sở.

Tổng số cơ sở kiểm tra dự kiến: 48 cơ sở.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ, các Đội Quản lý thị trường phản ánh kịp thời những vấn đề vướng mắc, phát sinh tại địa bàn có thể gây ảnh hưởng đến thực hiện Kế hoạch về Lãnh đạo Chi cục để kịp thời xử lý.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ được đảm bảo từ ngân sách nhà nước.

- Phương tiện, điều kiện phục vụ kiểm tra: Các Đội Quản lý thị trường chủ động bố trí phương tiện, trang thiết bị được cấp hiện có để phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; trong điều kiện cần thiết xin ý kiến trưng dụng phương tiện của Chi cục Quản lý thị trường.

4. Chế độ báo cáo

- Sau khi kết thúc thời gian thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025, các Đội Quản lý thị trường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nêu rõ những vụ việc chưa làm được, nguyên nhân, đề xuất cách xử lý; các

vụ việc điển hình, đề xuất khen thưởng, kỷ luật với tập thể, cá nhân trong thực hiện các nội dung Kế hoạch trước ngày 12 tháng 11 năm 2025 về Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ (Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, email: pnvth_ccqltt@cantho.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước trước ngày 15 tháng 11 năm 2025 theo quy định.

- Trong trường hợp đột xuất, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường thành phố chịu trách nhiệm báo cáo với Sở Công Thương, Cục Quản lý và Phát triển thị trường về kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 khi được yêu cầu.

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo: Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo các nội dung có liên quan đến Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Chi cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Phòng, Đội Quản lý thị trường báo cáo Lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường để xem xét, xử lý kịp thời./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Phụ lục

DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DỰ KIẾN KIỂM TRA THEO KẾ HOẠCH KIỂM TRA ĐỊNH KỲ NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ)

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 1 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 06											
1	Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Lâm Thành Phát	Bán buôn sản phẩm thuốc lá	X			1801691110	Số 37 đường B30, KDC 91B, phường An Bình, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Ninh Kiều	Quý III	
2	Hộ kinh doanh Cửa hàng Gas Phú Sỹ	Kinh doanh LPG		X		57A8001179	Số 320/6, đường Trần Ngọc Quế, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Ninh Kiều	Quý III	
3	Công ty TNHH XNK Ngân Hương	Kinh doanh hóa chất	X			1800385992	Số 133K, đường Trần Hưng Đạo, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Ninh Kiều	Quý III	

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/linh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
4	Công ty TNHH Thương mại Nguyệt SALA	Kinh doanh được phẩm, thực phẩm chức năng	X			1801685614	Số 39/58, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Bình Thủy; Phòng Văn hóa - Xã hội phường Bình Thủy	Quý IV	
5	Công ty TNHH MTV Thiên An Pharma	Kinh doanh được phẩm, thực phẩm chức năng	X			1801387287	Số 162/19, đường Phạm Ngũ Lão, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Cái Khế; Phòng Văn hóa - Xã hội phường Cái Khế	Quý IV	
6	Công ty TNHH giải pháp công nghệ HAYTECH	Hoạt động thương mại điện tử	X			1801349820	Số 106, đường Huỳnh Cương, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 1	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường Bình Thủy	Quý IV	

II. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 2 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 04

1	Công ty TNHH Dược phẩm LEMED	Kinh doanh được phẩm, thực phẩm chức năng	X			1801740946	F2-22, đường số 5, KDC lô số 20, KĐT Nam Cần Thơ, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Hưng Phú; Trung tâm Y tế Khu vực Cái Răng	Quý III	
---	------------------------------	---	---	--	--	------------	--	---------------	---	---------	--

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
2	Công Ty TNHH Quốc Tế NAMINO	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	X			1801759873	Số C9, đường số 14B, Khu vực 4, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật TPCT	Quý III	
3	Công Ty TNHH Đào Tạo Sản Xuất Thiết Bị Thông Minh	Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	X			1801678198	Số 439E, đường Trần Chiên, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Cái Răng	Quý IV	
4	Trung tâm cung ứng Miền Tây – Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm SAVI	Kinh doanh dược phẩm, thực phẩm chức năng	X			0303923529-004	Số 20, đường A4, KDC Hưng Phú 1, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 2	Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị phường Hưng Phú; Trung tâm Y tế Khu vực Cái Răng	Quý IV	

III. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 3 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 04

1	Công ty TNHH một thành viên thuốc lá Kim Thanh	Kinh doanh thuốc lá	X			1800370259	Số 158, đường 26/3, KV3, phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Ô Môn	Quý III	
2	Hộ kinh doanh cơ sở bán lẻ thuốc y học cổ truyền Quảng Thạnh Đường	Kinh doanh thực phẩm chức năng		X		57G8000922	Số 63 tuyến dây phố, ấp Thới Hòa A, thị trấn Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Trung tâm Y tế khu vực Thới Lai	Quý IV	

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
3	Công ty TNHH Sản Xuất Bánh Kẹo Liên Anh	Sản xuất bánh	X			1801715795	Số 095/1, Khu vực Thới Hòa, Phường Ô Môn, Thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Ô Môn	Quý IV	
4	Công ty TNHH một thành viên thuốc thú y thức ăn gia súc Ngọc Lợi	Kinh doanh Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản	X			1800267237	Số 1261, Quốc lộ 91, khu vực 5, phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 3	Chi cục Chăn nuôi và thú y thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ	Quý III	

IV. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 4 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 04

1	Công ty TNHH MTV Hỷ Tân	Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn	X			1801510445	Số 991 khu vực Lân Thạnh 1, phường Thuận Hưng, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT Số 4	Phòng Kinh tế, Hạ Tầng và Đô thị phường Thuận Hưng	Quý III	
2	Hộ kinh doanh Cửa hàng vật tư nông nghiệp Cẩm Ván	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật		X		57H8001551	Áp Lân Quới 2, xã Thạnh Quới, thành phố Cần Thơ.	Đội QLTT Số 4	Phòng Kinh tế xã Thạnh Quới	Quý IV	
3	Hộ kinh doanh Lê Hoàng Niêm	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật		X		57H8000187	Áp Qui Lân 6, xã Thạnh Quới, thành phố Cần Thơ.	Đội QLTT Số 4	Phòng Kinh tế xã Thạnh Quới	Quý IV	
4	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Trần Đại Thắng	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng	X			1801660899	Khu vực Thạnh Lộc 2, phường Trung Nhứt, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 4	Phòng Kinh tế, Hạ Tầng và Đô thị phường Trung Nhứt	Quý IV	

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
V. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 6 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 03											
1	Hộ kinh doanh Ngô Anh Tài	Sản xuất bánh từ bột và tinh bột		X		64B8001887	Áp 3, xã Vị Thủy, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 6	Phòng Kinh tế xã Vị Thủy	Quý IV	
2	Hộ kinh doanh nhà thuốc Thanh Thảo Trang	Kinh doanh dược phẩm, thực phẩm chức năng		X		64A8005360	Số 14, đường Nguyễn Công Trứ, khu vực 1, phường Vị Thanh, TP. Cần Thơ.	Đội QLTT số 6	Phòng Văn hóa - Xã hội phường Vị Thanh	Quý IV	
3	Công ty TNHH TM Phát Tài	Mua bán bia nội, nước giải khát	X			6300317496	Quốc lộ 61C, khu vực 2, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 6	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Vị Thanh	Quý IV	
VI. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 7 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 04											
1	Công ty TNHH MTV Minh Minh Phát	Kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	X			6300362844	Số 10 ấp Nhất, xã Thạnh Hòa, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 7	Phòng Kinh tế xã Thạnh Hòa	Quý IV	
2	Hộ kinh doanh Tân Bạch Nguyệt	Sản xuất các loại bánh từ bột		X		64F8000952	Số 292, ấp Trường Khánh 1, xã Thạnh Hòa, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 7	Phòng Kinh tế xã Thạnh Hòa	Quý IV	

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/lĩnh vực hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
3	Hộ kinh doanh Quỳ Thuộc Toàn Hồng	Kinh doanh dược phẩm, thực phẩm chức năng		X		64F8012987	Áp Hòa Phụng B, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 7	Phòng Kinh tế Hạ Tầng - Xây dựng - Đô thị và Môi trường, Phòng Văn Hóa xã Hội UBND, Trạm y tế xã Hòa An, Công an xã Hòa An	Quý IV	
4	Công ty TNHH sản xuất và thương mại dịch vụ Phương Uyên	Kinh doanh mặt hàng đường cát	X			6300275013	Đường 3 tháng 2, Khu vực 5, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 7	Phòng kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Phường Ngã Bảy	Quý IV	

VII. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 8 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 03

1	Hộ kinh doanh Phước Chanh	Kinh doanh Thức ăn gia súc, thức ăn thủy sản,		X		64H8006002	Xã Lương Tâm, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 8	Chi Cục Thú y - Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ	Quý III	
2	Công ty TNHH sản xuất TMDV Renno Việt Nam	Kinh doanh mặt hàng Điện tử	X			6300366408	Phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 8	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ	Quý III	

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Quang Thái	Kinh doanh Thức ăn chăn nuôi		X		6418000418	Phường Long Mỹ, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 8	Chi Cục Thú y - Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Cần Thơ	Quý III	
VIII. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 9 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 05											
1	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Lập Hưng II	Kinh doanh mặt hàng đường cát	X			2200263578	Số 110, Lý Thường Kiệt, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 9	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phú Lợi	Quý IV	
2	Doanh nghiệp tư nhân Quốc Vinh	Bán buôn thuốc lá	X			2200189719	Số 165, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 9	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phú Lợi	Quý IV	
3	Công ty TNHH Bách hóa Viễn Đông	Kinh doanh thực phẩm thuộc quản lý của Bộ Công Thương	X			2200684128	Số 191, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 9	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phú Lợi	Quý IV	
4	Hộ kinh doanh cửa hàng vật tư nông nghiệp Vĩnh Hằng	Kinh doanh phân bón, thuốc BVTV		X		59C8000445	Số 13/5, ấp 5, xã Long Phú, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 9	Phòng Kinh tế xã Long Phú, thành phố Cần Thơ	Quý IV	

[illegible]

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Thuận Phát	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	X			2200227139	Áp Tâm Tho, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 11	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mỹ Xuyên	Quý IV	
2	Công ty TNHH VTNN Ngọc Hua	Kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật	X			2200801988	Áp Kinh Ngay 1, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 11	Phòng Kinh tế xã Phú Lộc	Quý IV	
3	Hộ kinh doanh nhà thuốc Khánh Hưng	Kinh doanh dược phẩm, thực phẩm chức năng		X		59F8004370	Số 91, Điện Biên Phủ, ấp 1, xã Phú Lộc, TP. Cần Thơ	Đội QLTT số 11	Phòng Văn hóa - xã hội xã Phú Lộc	Quý IV	
4	Hộ kinh doanh Cao Minh Chánh	Kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		X		59E8005876	Số 16A, Lê Lợi, ấp Châu Thành, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 11	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mỹ Xuyên	Quý IV	
XI. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI QLTT SỐ 12 KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 04											
1	Hộ kinh doanh Tô Kim Lý	Bán lẻ khí dầu mỏ hoá lỏng		X		59K8003337	Áp Chắc Tung, xã Tài Văn, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 12	Phòng Kinh tế xã Tài Văn	Quý IV	
2	Hộ kinh doanh Lưu Sái	Kinh doanh Phân bón, thuốc bảo vệ thực vật		X		59K8000500	Áp Châu Thành, xã Lịch Hội Thượng, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 12	Phòng Kinh tế xã Lịch Hội Thượng	Quý IV	
3	Hộ kinh doanh Thanh Liêm	Kinh doanh thức ăn thủy sản		X		59G8000450	Khóm Bưng Tum, phường Khánh Hoà, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 12	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Khánh Hoà	Quý IV	

STT	Tên cá nhân/tổ chức/hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề/mặt hàng/lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNĐK/MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
4	Hộ kinh doanh Nhà thuốc Anh Tuấn 6	Kinh doanh dược phẩm, thực phẩm chức năng		X		59K8003898	Áp Đầu Giồng, xã Trần Đề, thành phố Cần Thơ	Đội QLTT số 12	Phòng Kinh tế xã Trần Đề	Quý IV	
XII. DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN DO ĐỘI CƠ ĐỘNG KIỂM TRA, SỐ LƯỢNG: 03											
1	Công ty TNHH INT Store	Hoạt động thương mại điện tử	X			1801688397	Tầng 1 số 58, đường 3/2, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Đội cơ động	Sở Công Thương	Quý IV	
2	Công ty TNHH Một thành viên Nguyễn Huệ Pharm	Kinh doanh dược phẩm	X			2200586603	Số 6 Nguyễn Du, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Đội cơ động	Sở Y tế, Công an thành phố	Quý IV	
3	Chi nhánh Công ty Cổ phần dược phẩm Trung ương Codupha Cần Thơ	Kinh doanh dược phẩm	X			0300483319-009	Số 132A, Nguyễn Văn Cừ nổi dài, phường Tân An, thành phố Cần Thơ	Đội cơ động	Sở Y tế, Công an thành phố	Quý IV	